

Bản án số: 15 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05-6-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Oanh.

Ông Đặng Văn Hai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Dang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2020/TLST-HNGĐ, ngày 18/2/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 362/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự;

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Hồng A - Sinh năm: 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: xã Long T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã Tân H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1962; Địa chỉ: xã Tân H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/02/2020; Tờ tường trình ngày 27/5/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng A trình bày:

Vào năm 2016 Nguyễn Thị Hồng A và anh Nguyễn Văn T quen biết nhau sau thời gian tìm hiểu chúng tôi tiến tới hôn nhân và có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống hạnh phúc không bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn do anh T không quan tâm vợ con, không lo phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cự cãi và nhiều lần lời qua tiếng lại anh T chửi mắng đui tôi đi nên tôi đã bỏ về nhà cha mẹ ruột tôi đến nay không còn liên lạc gì nữa, vợ chồng ly thân từ tháng 10/2017 đến nay. Nay Nguyễn Thị Hồng A không còn tình cảm nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Nguyễn Thị Hồng A xin được ly hôn với Nguyễn Văn T; Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Khánh Đ, sinh ngày 25/02/2017. Chị Nguyễn Thị Hồng A yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung tôi không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

Bà Nguyễn Thị N có lời khai ngày 28/4/2020: Hiện nay Nguyễn Văn T đang đi làm ở nhiều nơi, thỉnh thoảng có về thăm nhà, tất cả các văn bản của Tòa án gửi cho Nguyễn Văn T do bà Nguyễn Thị N nhận thay cho anh Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị N đã giao các văn bản của Tòa án lại cho Nguyễn Văn T nhưng Nguyễn Văn T không có văn bản ý kiến gì gửi Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về hôn nhân cho chị Nguyễn Thị Hồng A được ly hôn anh Nguyễn Văn T. Về con chị Nguyễn Thị Hồng A được quyền nuôi con tên Nguyễn Ngọc Khánh Đ, sinh ngày 25/02/2017, anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản và nợ khi ly hôn: chị Nguyễn Thị Hồng A không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Hồng A và Nguyễn Văn T có đăng ký kết hôn ngày 13/9/2016 tại UBND xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh là theo quy

định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không quan tâm vợ con, không lo phát triển kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cự cãi và nhiều lần lời qua tiếng lại anh T chửi mắng đuổi chị Hồng A đi nên chị Hồng A đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở đến nay không còn liên lạc gì nữa, vợ chồng ly thân từ tháng 10/2017 đến nay, tình trạng hôn nhân của Nguyễn Thị Hồng A và Nguyễn Văn T như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Văn T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Nguyễn Thị Hồng A vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Văn T, mâu thuẫn của Nguyễn Thị Hồng A và Nguyễn Văn T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Thị Hồng A yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Thị Hồng A là có căn cứ.

[2] Về con chung: Nguyễn Thị Hồng A và Nguyễn Văn T có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Khánh Đ, sinh ngày 25/02/2017, từ khi vợ chồng xa nhau Nguyễn Thị Hồng A trực tiếp nuôi con, chị Nguyễn Thị Hồng A yêu cầu tiếp tục nuôi Nguyễn Ngọc Khánh Đ, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, chị Nguyễn Thị Hồng A đang trực tiếp nuôi dạy con tốt, có đủ điều kiện nuôi con, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng A là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con, đáng lý ra thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Nguyễn Thị Hồng A không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thị Hồng A không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Nguyễn Văn T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Văn T theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Nguyễn Thị Hồng A được ly hôn với Nguyễn Văn T.

2. Về con chung và cấp dưỡng: Nguyễn Thị Hồng A được quyền tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Ngọc Khánh Đ, sinh ngày 25/02/2017.

Nguyễn Thị Hồng A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Thị Hồng A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Nguyễn Thị Hồng A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000055, ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Hồng A đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/6/2020). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Út